

CHÚA NHẬT X THƯỜNG NIÊN

NĂM A

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 9,9-13

Đức Giê-su đi ngang qua trạm thu thuế, thì thấy một người tên là Mát-thêu đang ngồi tại trạm. Người bảo ông: "Anh hãy theo tôi!" Ông đứng dậy đi theo Người.

Khi Đức Giê-su đang dùng bữa tại nhà ông ấy, có nhiều người thu thuế và tội lỗi kéo đến, cùng ăn với Người và các môn đệ. Thấy vậy, những người Pha-ri-sêu nói với các môn đệ Người rằng: "Sao Thầy các anh lại ăn uống với bọn thu thuế, và quân tội lỗi như vậy?" Nghe thấy thế, Đức Giê-su nói: "Người khoẻ mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần. Hãy về học cho biết ý nghĩa của câu này: "Ta muốn lòng nhân chứ đâu cần lễ tế. Vì tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi."

II. SUY NIỆM

« KÊU GỌI NGƯỜI TỘI LỖI »

Bài Tin Mừng hôm nay nhắc tới cách chọn gọi của Chúa Giê-su luôn xảy đến tại nơi người được gọi đang sinh sống và đồng bàn với những người tội lỗi để cứu độ họ. Chúa gọi các tông đồ nơi bờ biển, dưới cây vả... và hôm nay gọi Mát-thêu khi ông còn ngồi nơi bàn giấy thu thuế, rồi sau đó về nhà tiệc tùng với “tân môn đệ”:

1. Chúa gọi ta ngay nơi ta đang làm việc.

Một trong những tội bị ghét nhất từ cổ chí kim là “cồng rắn cắn gà nhà”, hay là “nổi giáo cho giặc”, vì họ cộng tác với ngoại bang để làm khổ anh em đồng bào của mình. Là nhân viên thuế vụ, Mát-thêu làm việc cho Rô-ma đang cai trị dân tộc Do-thái, sưu cao thuế nặng, ức hiếp dân lành và làm giàu trên mồ hôi nước mắt của dân. Người Do-thái thời ấy coi kẻ thu thuế là vừa phản đạo vừa phản quốc và coi họ đứng hàng ngang với gái điếm, nên phải bị loại trừ bằng vạ tuyệt thông cách ly. Không ai thêm chơi với họ. Họ chỉ chơi với quân xâm lược La-mã và những tín đồ cận bã của các hội đường. Mát-thêu biết tất cả những điều ấy nhưng ông vẫn bắt chấp, vì đổi lại ông được chức vụ rất hấp dẫn, đem lại của cải giàu sang.

Thế rồi, một ngày đẹp trời hôm nay, Chúa Giê-su đi ngang qua, Người nhìn ông, ông đang lo đếm tiền, ngược mặt lên ông định nhắc Người là “*vô gia cư và lang thang không nghề nghiệp thì miễn thuế*”... Nhưng không, Chúa Giê-su nhìn thẳng vào ông và gọi cách dứt khoát: “*Anh hãy theo tôi*”. Bất ngờ quá, bỏ lại tất cả, không kịp bàn giao sổ sách, ông mời luôn cả nhóm về nhà “*làm tiệc tạ ơn*”.

Câu chuyện ơn gọi của Matthêu lại một lần nữa khẳng định, Chúa Giê-su gọi ai thì Người không quan trọng đến thời điểm nào, lý lịch ra sao mà trên hết tất cả là Người nhìn thấy nơi họ có dám sẵn sàng bỏ hết tất cả để theo Chúa không?

Ngày hôm nay, nếu bạn đang ngồi nơi bàn giấy quyền cao lương hậu, đang vui thích với công việc đầy lợi nhuận... nếu Chúa gọi bạn bước theo ơn gọi tu trì, bạn có dám bỏ lại để theo Người không?

Khi phải lựa chọn giữa một bên là đức tin và lề luật Công giáo và một bên là danh lợi vật chất, bạn có dám chọn Chúa không? Hay là đành “*bỏ đạo*” để không mất chức...?

Ngày hôm nay, Chúa cũng đang mời gọi bạn làm tông đồ cho Chúa. Thế nhưng, bạn có đáp lại lời mời gọi của Chúa cách thành tâm, thiện chí hay không, dám từ bỏ không,

hay còn đang vương vãi bởi những của cải vật chất làm cho tâm hồn trở nên nặng trĩu trước lời kêu gọi?

Một số người được Chúa mời gọi khi còn niên thiếu, số khác được Chúa tỏ cho biết ơn gọi khi đã lớn khôn. Chúa dùng những đồng nghiệp, những liên hệ gia đình, hoặc các liên lạc xã hội để tỏ ra mục đích của Người. Chúa gọi thì không phân biệt quá khứ bạn là ai, nhưng chỉ thấy bạn từ lúc bạn bắt đầu bước theo. Cùng với ơn soi sáng cho bạn nhìn thấy ơn gọi, điều quan trọng là bạn không mặc cảm với quá khứ, mau mắn đáp trả, bỏ lại mọi sự và bước theo Chúa.

2. Kêu gọi người tội lỗi

Một bệnh viện mà chỉ nhận săn sóc cho người mạnh khỏe thì quả thật là một nhà thương không thể nào chấp nhận được; người khỏe mạnh thì không cần đến bác sĩ... Cũng thế, Chúa Giê-su không còn là Đấng Cứu Thế nữa, nếu Người chỉ muốn tiếp xúc với những con người tự phụ cho mình là công chính không cần đến Thiên Chúa.

Luật Do-thái coi ai tiếp xúc với kẻ thu thuế là đồng lõa với tội lỗi và bị nhiễm ứ, Chúa Giê-su vượt trên tất cả, Người đến đồng bàn trong bữa tiệc “tạ ơn”, “giải nghệ” và “chia tay đồng nghiệp” của Mát-thêu.

Người Do-thái coi người thu thuế, một hạng người được coi là làm tay sai cho ngoại bang, làm tay sai cho đế quốc La-mã thời đó, một hạng người mang tiếng ăn bẩn, tội lỗi và không tốt. Chúa lại nghĩ khác vì Chúa thấu suốt tâm can của con người.

Biệt phái, Pharisiêu, tư tế, thông luật luôn nghĩ xấu cho người khác. Chúa nói với họ: *« Ta đến không để gọi những người công chính mà là gọi những người tội lỗi và "Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần" ».*

Đến với người thu thuế không có nghĩa là đồng lõa với họ. Đến với họ, để mở cho họ con đường trở về.

Còn bạn, bạn hãy học theo Chúa với cái nhìn bao dung và không thành kiến với mọi người. Để rồi bạn không ngần ngại đến với những người tội lỗi và đem họ về với Chúa...

Lạy Chúa Giê-su, xin cho chúng con biết nhìn người làm lỡ bằng ánh mắt của Chúa, để yêu thương và giúp nhau đến với Chúa và hòa nhập với cộng đồng. Amen.

NĂM B

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mc 3,20-35

Đức Giê-su trở về nhà và đám đông lại kéo đến, thành thử Người và các môn đệ không sao ăn uống được. Thân nhân của Người hay tin ấy, liền đi bắt Người, vì họ nói rằng Người đã mất trí.

Còn các Kinh sư từ Giê-ru-sa-lem xuống thì lại nói rằng Người bị quỷ vương Bê-en-dê-bun ám và Người dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ. Người liền gọi họ đến, dùng dụ ngôn mà nói với họ: "Xa-tan làm sao trừ Xa-tan được? Nước nào tự chia rẽ, nước ấy không thể bền; nhà nào tự chia rẽ, nhà ấy không thể vững. Vậy Xa-tan mà chống Xa-tan, Xa-tan mà tự chia rẽ, thì không thể tồn tại, nhưng đã tận số. Không ai vào nhà một người mạnh mà có thể cướp của được, nếu không trói người mạnh ấy trước đã, rồi mới cướp sạch nhà nó.

"Tôi bảo thật anh em: mọi tội của con cái loài người, kể cả tội nói phạm thượng, và nói phạm thượng nhiều đến mấy đi nữa, thì cũng còn được tha. Nhưng ai nói phạm đến

Thánh Thần, thì chẳng đời nào được tha, mà còn mắc tội muôn đời". Đó là vì họ đã nói "ông ấy bị thần ô uế ám."

Mẹ và anh em Đức Giê-su đến, đứng ở ngoài, cho gọi Người ra. Lúc ấy, đám đông đang ngồi chung quanh Người. Có kẻ nói với Người rằng: "Thưa Thầy, có mẹ và anh em chị em Thầy ở ngoài kia đang tìm Thầy!" Nhưng Người đáp lại: "Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi?" Rồi Người rảo mắt nhìn những kẻ ngồi chung quanh và nói: "Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi."

II. SUY NIỆM

“ĐIÊN”

Bài hát “Mùa Đông Của Anh” của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh có một câu lột tả sự thật của tình yêu đôi lứa là: “Em chỉ là người điên trong vòng tay tình ái”. Thật vậy, khi yêu nhau, người ta như một “kẻ điên” theo sự rung cảm của con tim hơn là lý trí; người ta biết đau khổ và rắc rối do chính sự lựa chọn đem lại, nhưng vẫn lao vào, thậm chí biết rằng có thể mất tất cả từ danh dự đến sự nghiệp, thậm chí mất cả mạng sống... chỉ vì yêu.

Khi yêu, một vị vua cao sang quyền thế không ngần ngại quỳ xuống cầu hôn một cô thôn nữ quê mùa, một ông chủ sẵn sàng đánh đổi tất cả để được yêu một người nô lệ... và một Đức Giê-su là Chúa đã bỏ ngai vàng trời cao xuống kết thân với con người, đến nỗi phải hy sinh cả mạng sống cho người mình yêu. Tất cả một lời, khi yêu làm người ta lắm khi như người mất trí, như người điên.

Cùng với sự soi dẫn của ánh sáng Lời Chúa, chúng ta được mời gọi sống sự “điên rồ của thập giá”, đoàn kết xây dựng Hội thánh Chúa và trở nên như “mẹ và anh em của Chúa”.

1. Bước theo “sự điên rồ” của thập giá.

Bài Tin Mừng hôm nay trước hết kể chuyện thân nhân của Chúa Giê-su phải đi bắt Người về, vì nghĩ là Người bị “mất trí”. Chúa Giê-su như “điên” vì yêu nhân loại, hi sinh cho dân đặc biệt là cho các bệnh nhân, đến nỗi không còn thời giờ để ăn uống ngủ nghỉ.

Thánh sử Mác-cô kể rằng, khi nghe biết Chúa Giê-su và các môn đệ về nhà, dân chúng đã kéo đến đông đảo, làm cho Chúa Giê-su không dùng bữa được. Phải, Chúa luôn sẵn sàng đón nhận mọi người đến bất kỳ lúc nào để chữa lành cho họ.

Cái “điên” của Chúa là tất cả cho con người đến nỗi hy sinh cả mạng sống vì con người. Thánh Phaolô cũng đã nói về sự “điên rồ của thập giá”. Lòng Thương Xót của Chúa Giê-su dành cho con người, đó là yêu đến mức điên cuồng, yêu đến mức như mất trí, lo lắng giảng dạy và chữa lành cho con người đến mức không còn thời gian ăn uống và ngủ nghỉ. Tất cả một lời, Chúa yêu con người hơn cả chính mình.

Để rồi từ đó, rất nhiều những tâm hồn bước theo Chúa Giê-su và “điên vì Chúa”...

Xưa cũng như nay, vẫn hàng hàng lớp lớp những chàng trai cô gái trẻ trung bước theo tiếng gọi dang mình cho Chúa, tuyên giữ sống độc thân và bỏ lại tất cả những gì mà thế gian tìm kiếm. Phải, họ đã điên vì Nước Trời.

Và cũng vì “điên bởi tình yêu dành cho Chúa” mà các thánh tử đạo sẵn sàng đón nhận cái chết để minh chứng cho niềm tin và lòng yêu mến các linh hồn.

2. Chia rẽ sẽ tiêu tan, hiệp nhất nên bền vững.

Trong thời đại hôm nay nhiều giá trị, nhiều nguyên tắc đạo đức và luân lý đang bị đảo lộn trong khắp các tầng lớp xã hội. Nếu đưa mắt nhìn quanh, người ta sẽ thấy trong

các tầng lớp xã hội, gia đình và tôn giáo đều có sự chia rẽ. Bao nhiêu giáo phái Ki-tô giáo khác nhau trên thế giới được tìm thấy xuất hiện, phái nào cũng mạo nhận là theo gót chân Chúa một cách trung thực. Chính điều này đã làm cho nhiệm thể Chúa Ki-tô bị phân rẽ và tổn thương. Bài Tin Mừng hôm nay, Chúa Giê-su đã cảnh báo điều đó khi trả lời cho người Do-thái kết án người là lấy quyền quý tướng để dẹp quý lính.

Nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt là Ai Cập hay nơi các tộc ít người, người ta biết cách bùa chú để yểm hại người khác, để trừ được bùa yểm cần phải có một thầy pháp cao tay hơn kẻ yểm bùa. Có lẽ cũng vì ảnh hưởng quan niệm này và vì sự ghen ghét mà một số người Do-thái đã độc miệng nói Chúa Giê-su dùng quyền của quý tướng để bắt nạt quý con.

Thế nhưng Chúa Giê-su lại nhân cơ hội này để dạy chúng ta bài học về sự đoàn kết, hay nói chính xác hơn là hiệp nhất.

Hình mẫu cho sự đoàn kết là tính hiệp nhất bởi Ba Ngôi Chí Thánh. Hội thánh Chúa từ khắp nơi trên thế giới đều hiệp thông và vâng phục một Đức Thánh Cha, cùng một cử hành phụng vụ, cùng một niềm tin, một Phép Rửa... Và có lẽ không tôn giáo nào có thể sánh được sự hiệp nhất đến mức duy nhất này. Và chính nhờ sự duy nhất này của Hội thánh mà sức mạnh hoả ngục đã không thắng được, dù Sa-tan đã dùng sự thù địch chia rẽ để chống lại.

Ngày nay, nơi này nơi kia trong Hội thánh đang bị những thế lực thù địch bách hại, hơn lúc nào hết, mọi người Công giáo trong tình liên đới, hãy đoàn kết với nhau, để cùng chung lời cầu nguyện...

Thế giới Ki-tô giáo ngày nay đã bị phân tán nhiều. Ngoài Giáo hội Công giáo, còn có Giáo hội Chính thống, các Giáo hội Đông phương và hàng trăm các giáo phái Tin lành khác nhau. Việc phân tán giữa thế giới Ki-tô giáo là một cơ vấp phạm cho những người không tin Chúa, hoặc chưa tin theo Chúa. Vì thế, sứ vụ của người Ki-tô giáo là cầu nguyện cho việc hiệp nhất giữa những người tin theo Chúa.

Tội phạm đến Chúa Thánh Thần.

Chúa Giê-su nói: *"Tôi bảo thật anh em: mọi tội của con cái loài người, kể cả tội nói phạm thượng, và nói phạm thượng nhiều đến mấy đi nữa, thì cũng còn được tha"* (Mc 3,28). Đây là một vấn nạn rất khó giải thích.

Có hai cách hiểu:

- Thứ nhất, theo đoạn Tin Mừng vừa nghe, thì đang khi Chúa Giê-su dùng quyền năng Chúa Thánh Thần để trừ quỷ, thì các Biệt phái lại nói ngài dùng quyền "Tướng Quỷ - Thần Ô Uế" để trừ quỷ. Nghĩa là đã cố tình coi việc của Chúa là việc ma quỷ. Có thể nói, việc này đang xảy ra nơi một số người hiện nay, khi theo những nhóm này nhóm nọ, trong đó có nhóm "sứ điệp từ trời" coi Đức Thánh Cha do công nghị Hồng Y bầu lên là giả, coi công đồng Vatican II là do ma quỷ bày ra.... Mong là mọi người ý thức điều này để đừng bị Sa-tan lừa gạt đi theo nó mà chống lại Giáo hội do Chúa Ki-tô lập.

- Thứ hai: Chúa Thánh Thần là nguồn của bảy ân sủng, là Đấng được ban để tha tội qua công ơn cứu chuộc của Chúa Giê-su Ki-tô. Vì vậy, phạm đến Chúa Thánh Thần, nghĩa là khước từ ơn thánh và khước từ được cứu độ. Chúng ta chỉ được cứu độ nhờ đón nhận, còn khước từ thì Chúa cũng không thể cứu vì sự tự do Chúa ban cho chúng ta. Chúng ta từ chối thì chúng ta mất linh hồn, không phải là Chúa không tha, mà là chúng ta khước từ sự tha thứ đó. Thánh Augustino từng dạy: *"Chúa dựng nên ta không cần ta, nhưng Chúa muốn cứu chuộc ta thì cần có ta cộng tác"*. Chúa Thánh Thần hoạt động trong ta, mà ta xúc phạm đẩy Người ra để chỗ cho tà thần, thì làm sao được cứu độ?

Tội nguyên tổ đã cắt đứt con đường giữa ta đến với Chúa, Chúa Giê-su đã nối lại con đường bằng cây cầu thập giá, nhưng nếu ta không chịu bước trên cây cầu thập giá ấy thì vẫn xa lìa Chúa; giống như một người bị giam giữ bởi kẻ thù, có vị tướng đến mở cửa ngục dẫn ra, nhưng tù nhân cứ an thân trong đó không chịu ra khỏi ngục thì vị tướng đến giải thoát kia cũng đành chịu thôi.

3. Là mẹ và anh em của Chúa.

Có người khi đọc đoạn Tin Mừng này sẽ nghĩ rằng, Chúa Giê-su xem nhẹ sự hiện diện của Mẹ Người chăng? Không phải thế, Người còn đề cao mẹ Maria nữa là khác, vì trong việc lắng nghe và thực hành Lời Chúa thì có ai bằng Mẹ được, bởi : *“Đức Ma-ri-a thì hằng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng”*.

Chúa Giê-su coi việc những ai nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành trở nên như ngang hàng với Mẹ và anh em Người, như thế thật phúc cho ai sống và thực hành Lời Chúa.

Thật vậy, chúng ta trở thành mẹ Chúa - bởi vì đã gián tiếp sinh ra Đức Ki-tô nơi anh em. Như thánh Phaolô đã chia sẻ cảm nghiệm của mình: *“Trong Đức Ki-tô Giê-su, nhờ Tin Mừng, chính tôi đã sinh ra anh em”* (1Cr 4:15)

Tuy nhiên, muốn làm mẹ Đức Ki-tô thì điều kiện đầu tiên là phải cư mang Chúa trong tâm mình: Muốn cư mang Chúa trong tâm mình thì phải cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa sống động thực sự bằng tâm của mình, chứ không phải bằng lý thuyết suông. Năng suy niệm Lời Chúa cho đến khi cảm nhận như Chúa động đậy trong tâm mình, thì khi đó thực sự Chúa đã ở trong chúng ta và đang lớn lên. Khi có Chúa trong mình, thì chúng ta sẽ sống và hành động như Chúa Giê-su và luôn làm đẹp ý Cha trên trời.

Lạy Chúa Giê-su, xin cho chúng con biết yêu thương nhau như Chúa đã yêu, là biết hy sinh nhiều, không đả đo tính toán, không chọn lựa phẩm chất của bạn đời, nhưng yêu cả con người, yêu cả đức hay tính dở của họ. Amen.

NĂM C

I. ĐỌC TIN MỪNG: Lc 7,11-17

Đức Giê-su đi đến thành kia gọi là Na-in, có các môn đệ và một đám rất đông cùng đi với Người. Khi Đức Giê-su đến gần cửa thành, thì đang lúc người ta khiêng một người chết đi chôn, người này là con trai duy nhất, và mẹ anh ta lại là một bà goá. Có một đám đông trong thành cùng đi với bà. Trông thấy bà, Chúa chạnh lòng thương và nói: "Bà đừng khóc nữa!" Rồi Người lại gần, sờ vào quan tài. Các người khiêng dừng lại. Đức Giê-su nói: "Này người thanh niên, tôi bảo anh: hãy trỗi dậy!" Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói. Đức Giê-su trao anh ta cho bà mẹ. Mọi người đều kinh sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng: "Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người". Lời này về Đức Giê-su được loan truyền khắp cả miền Giu-đê và vùng lân cận.

II. SUY NIỆM

TIẾNG KHÓC THAN CHẠM ĐẾN “LÒNG THƯƠNG XÓT” CỦA CHÚA

Lời Chúa hôm nay đặc biệt nói đến quyền năng của Thiên Chúa trên sự sống của con người. Chỉ có Thiên Chúa mới là Đấng làm chủ sự sống và sự chết: Thiên Chúa đã dùng

ngôn sứ Ê-li-a mà cho đứa bé con của bà góa ở Xa-rép-ta sống lại (Bài đọc I, sách 1V 17,17-24), đặc biệt, chính Chúa Giê-su đã phục sinh người con trai duy nhất của bà góa thành Na-im (bài Tin Mừng Lc 7,11-17).

Có một chi tiết trùng hợp là cả hai đều là bà góa, và cả hai cũng chỉ có một người con trai duy nhất. Bà góa theo Thánh Kinh là thuộc thành phần “người nghèo của Gia-vê”, và “người con trai duy nhất” là niềm hi vọng duy nhất về sự sống còn của bà góa khôn khổ. Một điều đặc biệt nữa là, phép lạ xảy ra ở đây không hề có một lời cầu xin của chính người khôn khổ kia, mà chính là những lời tưởng như than trách và tiếng khóc ai oán đã chạm đến “Lòng Thương Xót” của Thiên Chúa. Đó là những ý tưởng chủ đạo mà chúng ta cùng chia sẻ với nhau hôm nay.

1. Thiên Chúa là chủ của sự sống.

Kiếp nhân sinh ai cũng phải qua "sinh, lão, bệnh, tử". Từ cổ chí kim, con người tìm mọi cách để kéo dài sự sống, từ “luyện đan tiên dược” đến y khoa bào chế các loại thuốc thần dược, nhưng cùng lắm cũng chỉ có thể kéo dài sự sống thể lý được dăm ba năm, và rồi chết cũng đành phải chết. Và khi đã chết, thì không ai trong loài người có thể làm cho sống lại được. Điều này chỉ có quyền năng của Thiên Chúa mới làm cho sống, dù phục hồi sự sống thể lý hay ban cho sự sống đời đời. Ngôn sứ Ê-li-a đã dùng quyền năng của Chúa ban mà cho con trai bà góa thành Xa-rép-ta sống lại, hay như chính Chúa Giê-su đã truyền lệnh cho người con trai bà góa thành Na-im chỗi dậy. Tất cả đều chứng minh một điều, chỉ có Thiên Chúa mới là chủ của sự sống.

Sự sống thể lý là sự sống lệ thuộc, chứ không tự thân, nên nó phải nạp thức ăn và các chất dinh dưỡng để tồn tại, và đến một lúc nó không thể tiêu nạp được nữa, nó sẽ chết. Sự sống thể lý này lệ thuộc vào không gian và thời gian, nên nó có thể mất đi bất cứ lúc nào, khi một trong các cơ quan trên thân thể bị tổn thương không thể hoạt động được nữa. Khác với sự sống siêu nhiên đến từ nơi Thiên Chúa, là sự sống của Chúa Ba Ngôi. Sự sống siêu nhiên là tự thân chứ không lệ thuộc, nên không phụ thuộc thời gian hay không gian và không thể mất đi. Con trai bà góa thành Xa-rép-ta hay con trai bà góa thành Na-im được phục hồi sự sống, nhưng cũng là sự sống tự nhiên, nên một mai mấy chục năm họ lại già đi và chết. Khác với Chúa Giê-su Phục Sinh là làm cho thân xác được sống đời đời.

Trong đời sống thiêng liêng, hình ảnh người thanh niên con bà góa thành Na-im là tình trạng của những ai đã bị chôn vùi trong dục vọng và đã chết trong tội lỗi, cho tới khi Chúa Giê-su đụng đến “quan tài tâm hồn” và phục hồi lại tình trạng ân sủng, giúp họ bước từ cõi chết sang cõi sống. Chính với tư cách là “Chúa” có quyền trở nên sự sống và sự chết mà Chúa Giê-su hành động. Lời nói của Người tái lập liên hệ giữa chàng thanh niên với đám người chung quanh, đã bị cắt đứt do cái chết: anh bắt đầu nói. Cần ghi nhận rằng việc anh được trả lại cho mẹ anh ta nhắc ta nhớ chính vì cảm thương bà mà Chúa Giê-su đã làm như thế.

2. “Lòng Thương Xót” của Thiên Chúa.

Hình ảnh bà góa thành Na-im, đứa con trai duy nhất là niềm hy vọng duy nhất của bà, là sự sống và tương lai của bà. Thật vậy, một người đàn bà đã chết chồng và chỉ có một đứa con trai duy nhất, bao tình yêu còn lại bà dành duy nhất cho nó, bao hy vọng bà đặt nơi nó, vì nó là sự sống và tương lai tuổi già bà trông cậy vào nó. Đùng một cái, người con trai duy nhất chết, bà mất hết tất cả: Tình yêu, sự sống, hy vọng, tương lai... Tình trạng của bà bây giờ là tuyệt vọng của mọi tuyệt vọng. Và Chúa đã đến trong sự tuyệt vọng tận cùng ấy, Chúa không đợi bà phải cầu xin, nhưng tiếng khóc và nỗi đau tận cùng ấy là lời

cầu xin thăm sâu nhất đụng chạm vào “Lòng Thương Xót” của Chúa. Chúa chạnh lòng thương bảo bà đừng khóc nữa, rồi phục sinh người con và trao lại cho bà.

Lắm khi trong cuộc đời mỗi chúng ta, cũng cảm thấy mất hết tất cả: Tình yêu bị phản bội, sống cũng như chết, không còn gì để hy vọng, tương lai mù mịt và tuyệt vọng chán chường buông xuôi. Xin hãy nhớ rằng, trong khi ta tuyệt vọng nhất, Chúa vẫn đang ở đó. Liệu chúng ta còn nhớ đến Chúa không? Chúng ta có buông xuôi? Hay là cứ tự sức mình một cách vô vọng? Cũng không ít lần tưởng chừng như Chúa vắng mặt trước đau khổ của chúng ta, chúng ta vẫn tén thác vào chương trình của Chúa như ông Gióp, hay là trách móc, chán chường thất vọng và tuyệt vọng?

Trong huyền nhiệm đau khổ, có khi Chúa xuất hiện giải cứu như trường hợp của bà góa thành Na-im được Chúa cho đứa con duy nhất sống lại, nhưng cũng có lúc Thiên Chúa dường như im lặng trước nỗi đau như trường hợp Mẹ Maria ôm thân xác Người Con Duy Nhất đã chết và mai táng vào mộ. Nhưng trong tất cả, Thiên Chúa có lý do trong chương trình của Người mà mãi mãi vẫn là một huyền nhiệm trước mọi suy tưởng của con người đôi lúc xem ra thật bất công.

Tận cùng của nỗi đau kiếp người chính là cái chết, là tuyệt vọng ghê gớm nhất của những kẻ chỉ bám víu vào sự sống mau qua này, mà không thể làm gì để giữ lại được nó. Chỉ có Thiên Chúa mới có quyền trên sự sống và sự chết của con người.

Lạy Chúa Giê-su, lắm lúc chúng con cảm thấy như mất tất cả, Mất cả điều chúng con yêu quý nhất vì như chẳng còn gì để hi vọng, tình yêu, sự sống, tương lai... đã bị đem đi chôn. Xin Chúa đừng bỏ rơi, nhưng đến tận cùng tuyệt vọng của chúng con mà phục hồi tâm hồn chúng con, ban lại cho chúng con niềm vui và hi vọng. Amen.

THỨ HAI TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,1-12

Thấy đám đông, Đức Giê-su lên núi. Người ngồi xuống, các môn đệ đến gần bên. Người mở miệng dạy họ rằng:

*"Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó,
vì Nước Trời là của họ.
Phúc thay ai hiền lành,
vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp.
Phúc thay ai sầu khổ,
vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an.
Phúc thay ai khát khao nên người công chính,
vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thỏa lòng.
Phúc thay ai xót thương người,
vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.
Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch,
vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.
Phúc thay ai xây dựng hoà bình,
vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.
Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính,
vì Nước Trời là của họ.*

Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao. Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng bị người ta bách hại như thế.

II. SUY NIỆM

Bài giảng trên núi được coi là bản Hiến Chương Nước Trời, Chúa Giê-su đưa ra tám mối phúc, mà mỗi mối phúc là một phương pháp ta có thể chọn để nên giống Chúa Giê-su và là một phương thế nên thánh. Những mối phúc này xem ra không hợp với những quan niệm của cuộc sống thông thường, nhưng đó lại là một nghịch lý mà không vô lý. Nghĩa là trong khi thế gian chạy theo mọi thứ có giá trị tạm thời, thì người theo Chúa dám đi ngược dòng, là tìm những giá trị vĩnh cửu ngay trong những thứ trần thế ấy:

Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó: Là không lo tìm vật chất hưởng thụ và bị vật chất che khuất, để rồi lo chạy theo vì lòng tham và thủ đoạn mà lãng quên Nước Trời.

Phúc thay ai hiền lành: Ngày nay sự ác đang tràn lan, đạo đức xuống cấp, dễ dàng giết người không nương tay, thì người theo Chúa biết khiêm nhu hiền hậu.

Phúc thay ai sầu khổ: Biết kết hợp với đau khổ của Chúa Ki-tô và dâng hết cho Người.

Phúc thay ai khát khao nên người công chính: Nên thánh là một cuộc chiến đấu trường kỳ, một ước muốn mãnh liệt, một ý chí cao; phải ước muốn mãnh liệt chứ không phải chỉ là mơ ước. Muốn nghĩa là phải tiến tới hành động, phải thành công mới thôi.

Phúc thay ai xót thương người: Là biết vui với người vui, khóc với người khóc, cảm thông với nỗi đau của tha nhân. Thay vì lo thu vén gom góp cho mình, người theo Chúa biết sống trao ban và chia cơm sẻ áo cho nhau.

Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch: Giữa một thế giới xuống cấp về đạo đức luân lý, buông mình theo dục tính khoái lạc, thì người theo Chúa phải biết sống tiết chế, chừng mực và trong sạch.

Phúc thay ai xây dựng hoà bình: Tránh sự gây gổ hận thù và đem bình an đến cho nhau.

Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính: Vì đức tin và lòng mến Chúa, dám làm chứng nhân trong mọi hoàn cảnh, dù đôi khi phải chịu thiệt thòi vì danh người có đạo.

Chúa Giê-su không chủ trương đói khát và cùng khổ, nhưng Chúa rất yêu thương những thân phận nghèo khó vì họ tin thác vào sự quan phòng của Người. Hơn nữa, trong kiếp sống nghèo, họ đã phải chịu thua thiệt nhiều hơn, nên Chúa sẽ bù đắp Nước Trời cho họ cũng là phải lẽ, dĩ nhiên cái nghèo này không do sự biếng nhác mà có thể vì thiếu may mắn, nhất là do bị áp bức vì dám sống thật và trung thực trong việc làm.

Chúa Giê-su đang ám chỉ đến những người thiếu thốn, người thấp cổ bé miệng, những người không ai che chở, vì thế họ chỉ còn biết tin cậy vào Chúa. Như thế, người nghèo khó được chúc phúc mà Chúa Giê-su muốn nói, chính là những người nhận thức được rằng họ không thể tìm được hạnh phúc cậy dựa vào của cải vật chất đời này. Và từ đó họ sẽ tìm kiếm hạnh phúc chỉ ở nơi Chúa.

Chúa Giê-su không dạy ta tìm sự thiếu thốn vật chất, nhưng có một giá trị nội tâm, nó giải thoát chúng ta khỏi mọi ràng buộc của cái trần thế, và mở rộng lòng mình ra trước sự giàu có tinh thần. Chúa Giê-su đã sinh ra trong cảnh nghèo hèn, và đã chết trần trụi trên Thập Giá để mang lại ơn cứu độ, hạnh phúc đời đời cho chúng ta.

Cái nghèo thì bao hàm những thiếu thốn chung, nhưng khi nói đến đói cái ăn thì chạm ngay đến sự tồn tại, đến mạng sống. Thật vậy, có thể sống nghèo, nhưng không ai sống được nếu phải nhịn đói.

Hình ảnh đói lập giữa những người ăn chơi tiền tỉ bên cạnh những người thoi thóp cần miếng bánh lót dạ cho qua ngày vẫn hằng ngày đập vào mắt chúng ta. Chúa ở bên người đói khát nhưng cũng nhìn thấy kẻ xa xỉ ăn chơi. Chúa nhận ra nỗi đau của kẻ đói để an ủi họ trong ngày phán xét.

Theo Chúa thì luôn có thập giá trên vai mà vác, nghĩa là thử thách không thể thiếu trong cuộc đời Ki-tô hữu. Nhưng rồi chính Chúa sẽ lau khô dòng lệ cho những ai theo Người (x. Kh 21,3). Chính Chúa Giê-su cũng chảy nước mắt vì thành Giêrusalem sẽ sụp đổ, khóc thương bạn Lazarô chết và đổ mồ hôi máu khi nhìn thấy viễn cảnh thập giá dành cho Người. Cuộc đời Ki-tô hữu cũng sẽ phải khóc cho thế giới hư hoại, khóc cho nội đau của đồng loại và khóc vì thập giá nặng trên vai. Con Thiên Chúa đã khóc và chúng ta cũng khóc, nhưng sự khóc lóc đó sẽ biến thành niềm vui trong Chúa và Chúa Giê-su giúp chúng ta vượt qua đau khổ, biến nó thành nguồn mạch của niềm vui trong Nước Trời.

Ngày nay, để được vinh thân phì gia và có chức quyền giàu sang, không ít người Công giáo đã không ngại “chối Chúa” là từ bỏ lề luật, bỏ đạo để bán mình cho “tà thần” (...). Nhẹ hơn, không ít người giấu diếm để khỏi người khác biết mình là người Công giáo vì sợ bị chê cười hoặc bị kỳ thị trong công việc... Còn những ai dám sống thật và dám làm chứng cho Chúa và cho sự thật thì cái giá họ phải trả là chịu bách hại đủ đường từ chính thể chế chúng ta đang sống cũng như mất đi những cơ hội tiến thân...

Tóm lại, dù xem ra phải sống ngược đời và lợi ngược dòng, nhưng nếu chúng ta thực thi với cái nhìn đức tin thì chúng ta sẽ tìm thấy hiệu quả đích thực trong cuộc sống. Nội dung của các mối phúc hướng chúng ta đến với Thiên Chúa và tha nhân, chứ không phải chỉ sống ích kỷ cho riêng mình. Nhờ sống vì Chúa và sống cho người khác mà chúng ta cảm nhận hạnh phúc thiêng liêng và đích thực.

Lạy Chúa Giê-su, lời kêu gọi của Ngài trong Bát Phúc đã trở nên lý tưởng phấn đấu cho chúng con. Xin cho chúng con biết vượt lên những khó khăn để sống một cuộc đời thanh tao giữa vũng lầy tội lỗi. Amen.

THỨ BA TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,13-16

"Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại? Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn việc quăng ra ngoài cho người ta chà đạp thôi.

"Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. Cũng chẳng có ai thấp đèn rồi lại để dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà. Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời".

II. SUY NIỆM

Vai trò của mọi Ki-tô hữu chúng ta hôm nay là giữ cho xã hội khỏi suy thoái, đồng thời giúp cho xã hội được thăng tiến. Lời Chúa hôm nay là một lời mời gọi các Ki-tô hữu làm chứng cho Tin Mừng trong cuộc sống, như ánh sáng soi thế giới và như muối ướp cho đời.

1. Anh em là muối cho đời.

Muối được kể là một sản phẩm không thể thiếu trong đời sống con người. Muối vừa làm phân bón cho đất đai màu mỡ, vừa làm gia vị cho các món ăn thêm thơm ngon đậm đà, vừa bảo quản thực phẩm cho khỏi hư thối.

Khi Chúa Giê-su định nghĩa: “Anh em là muối cho đời”, Người muốn Ki-tô hữu chúng ta gắn liền với cuộc đời và hòa mình với mọi người, như muối thấm vào thức ăn và giữ cho nó khỏi hư và thêm đậm đà. Nghĩa là giữ cho xã hội khỏi bị suy thoái và làm cho cuộc sống thêm hương vị và ý nghĩa nhờ đời sống đạo đức.

Khi muối dùng để ướp thực phẩm thì muối phải chịu tan biến đi, thì Ki-tô hữu khi dẫn thân làm chứng cho Chúa cũng biết chấp nhận hòa tan, biến mình đi trong chất mặn vị kỷ, để hiến dâng cho đời hương vị thơm ngon, mặn nồng của quảng đại và vị tha.

Thế nhưng, Chúa Giê-su cũng lưu ý: “*Nếu muối đã nhạt thì chỉ có vứt bỏ đi và để cho người ta chà đạp*”. Thật vậy, vị mặn là yếu tố quan trọng và là bản chất của muối, nên nếu muối ra nhạt thì chẳng đáng gọi là muối, vì chẳng ướp được gì nữa. Cũng vậy, khi đánh mất bản chất Ki-tô hữu của mình thì đời sống đạo chỉ là vô ích và trở nên phản chứng cho người ta xúc phạm danh Chúa và đạo thánh Người.

2. Anh em là ánh sáng cho trần gian.

“Thiên Chúa mới là Ánh Sáng” (1Ga 1,5) và chỉ có Chúa Giê-su mới dám nhận mình là Ánh Sáng (x. Ga 8,12). Nhưng hôm nay, Chúa Giê-su cũng muốn các môn đệ là Ki-tô hữu chúng ta trở thành ánh sáng cho thế gian. Vì thế, muốn trở thành ánh sáng như Chúa Giê-su, chúng ta phải ở gần Người và kết hiệp với Người, bởi “gần đèn thì ta được toả sáng”. Chúng ta trở thành ánh sáng cho thế gian khi phản chiếu vinh quang Chúa bằng đời sống chứng nhân.

“*Thà thấp lên một ngọn nến hơn là cứ ngồi đó mà than khóc bóng tối*”. Chúng ta ngồi than trách thế giới hôm nay tuy tiến bộ về khoa học kỹ thuật lại là một thế giới nhạt nhẽo, mất ý nghĩa, một thế giới tối tăm và vẫn đục xấu xa tội lỗi, nhưng chúng ta lại không dám dẫn thân thì thật là vô ích. Chúng ta hay phàn nàn về sự xuống cấp và suy đồi đạo lý, nhưng người Ki-tô hữu ít khi nhìn nhận phần trách nhiệm của mình trước thực trạng đó. Thế giới chìm trong bóng đêm tội lỗi đang rất cần những tia sáng để giảm bớt và xua tan. Ánh sáng có sức mạnh hơn bóng tối - một cây nến nhỏ được thấp lên cũng đủ làm ánh sáng tràn ngập một căn phòng lớn.

Khi lan toả ánh sáng cho thế gian, người Ki-tô hữu cũng chấp nhận sự tiêu hao bằng những vất vả hi sinh, tựa như ngọn nến cháy phải chịu tiêu hao để cả căn phòng được sáng. Thật vậy, người Ki-tô hữu phải mất đi cho chính mình, phải tan biến đi để Ánh Sáng Chúa Ki-tô được loan toả khắp nơi, khắp mọi nhà và khắp mọi tâm hồn.

3. Không ai đốt đèn rồi để xuống đáy thùng.

Không ai đốt đèn mà lại để dưới đáy thùng, nhưng đặt trên đế để mọi người thấy ánh sáng... Nghĩa là Đức Tin của chúng ta không phải “đạo tại tâm” giấu diếm, mà cần được toả sáng, để mọi người nhìn vào đó mà nhận ra Chúa.

Ánh sáng thì không thiên vị phân biệt ai, tựa như ánh mặt trời lan tỏa khắp nơi, chiếu sáng mọi người và mọi nhà. Cũng vậy, ánh sáng của chúng ta phải “đặt trên đé” - phải ở trên cao, vượt trên mọi danh vọng, tiền tài, lạc thú.

Vẫn còn nhiều Ki-tô hữu, có khả năng nhưng lại rụt rè, đặt ngọn đèn đời mình dưới thùng. Nghĩa là họ không dám dấn thân vào đời, vì sợ nguy hiểm, vì thiếu tự tin hoặc vì hiểu sai thế nào là khiêm tốn thực sự.

Niềm tin cần được thể hiện bằng những hành động cụ thể của một người có đức tin. Khi làm điều gì, người có đức tin vào Chúa sẽ hành động dưới sự hiện diện của Thiên Chúa và lý tưởng đời sau. Còn người không có đức tin thì làm mọi cách kể cả thủ đoạn để đạt được điều trước mắt mà thôi.

Lạy Chúa, xin cho chúng con ý thức rằng, cuộc sống chúng con phải tỏa sáng qua bao điều tốt đẹp chúng con làm vì Chúa, để mọi người nhận ra Chúa là Nguồn Ánh Sáng mà bước theo, hầu vượt ra khỏi bóng đêm tội lỗi. Xin cho chúng con dám dấn thân vì Tin mừng của Chúa, chấp nhận tiêu hao mà tan biến đi, để như men muối chúng con ướp mặn thế giới trong tình thương Danh Chúa được mọi đời tôn vinh. Amen.

THỨ TƯ TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,17-19

"Anh em đừng tưởng Thầy đến để bãi bỏ Luật Mô-sê hoặc lời các ngôn sứ. Thầy đến không phải là để bãi bỏ, nhưng là để kiện toàn. Vì, Thầy bảo thật anh em, trước khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Lề Luật cũng sẽ không qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành. Vậy ai bãi bỏ dù chỉ là một trong những điều răn nhỏ nhất ấy, và dạy người ta làm như thế, thì sẽ bị gọi là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời. Còn ai tuân hành và dạy làm như thế, thì sẽ được gọi là lớn trong Nước Trời".

II. SUY NIỆM

Bất cứ quốc gia hay tổ chức lớn nhỏ nào trong xã hội loài người đều cần có luật, để giữ kỷ cương phép tắc, giữ trật tự an ninh và đảm bảo sự công bằng xã hội. Bài Tin Mừng hôm nay mở đầu bằng việc Chúa Giê-su khẳng định Người đến không phải để phá bỏ lề luật mà là để kiện toàn Lề Luật và lời các Ngôn Sứ.

"Anh em đừng tưởng Thầy đến để bãi bỏ Luật Mô-sê hoặc lời các Ngôn Sứ. Thầy đến không phải là để bãi bỏ, nhưng là để kiện toàn. Vì, Thầy bảo thật anh em, trước khi trời đất qua đi, thì một chấm một phết trong Lề Luật cũng sẽ không qua đi, cho đến khi mọi sự được hoàn thành" (Mt 5,17-18).

Việc kiện toàn ít nhất mang những ý nghĩa sau:

Đối với Do-thái, lề luật và ngôn sứ liên kết với nhau, nên việc kiện toàn của Chúa Giê-su có nghĩa là Người thực hiện và đưa đến mức độ viên mãn những gì Thiên Chúa hứa trong Sách Thánh. Người là điểm đến và ứng nghiệm những gì chép trong Cựu Ước. Luật không bị mất hiệu lực một chấm một phẩy nào, nhưng đạt tới sự viên mãn nơi Chúa Ki-tô và nhờ Chúa Ki-tô.

Chúa Giê-su không phá bỏ lề luật cũ, nhưng “gạn đục hơi trong”, thích nghi với thời đại của Đấng Messia, đặt tiêu chuẩn đức ái và sự sống trên những bó buộc giết chết.

Muốn huấn luyện việc ý thức nơi trái tim chứ không phải giữ luật chỉ vì sợ bị phạt. Từ nay trong Chúa Giê-su, luật được tuân giữ với tinh thần tự do và yêu mến Chúa, chứ không phải là một sự bó buộc phải làm hay phải giữ.

Từ nay luật mang lấy một diện mạo mới là luật vì sự sống con người chứ không phải kèm hãm con người theo mặt chữ.

Cuối cùng, vì luật cũ được khắc trên bia đá nên cứng nhắc và giết chết, còn luật Tin Mừng được khắc trên tâm hồn nên uyển chuyển và đầy sức sống.

Như vậy, kiện toàn lề luật mà Chúa Giê-su dạy chúng ta là không bãi bỏ luật nhưng mặc cho luật một tinh thần mới, nghĩa là vượt qua sự giữ luật cách tiêu cực để thi hành cách tích cực trong Chúa Ki-tô:

Giữ luật không vì sự bó buộc phải làm mà là với cả sự tự do muốn làm vì lòng yêu mến Chúa và tha nhân,

Biến luật từ việc kìm hãm bản thân thành sự thanh thoát thánh hoá bản thân,

Giữ luật không dừng lại ở sự thể hiện ở ngoài mà là cả một tâm hồn ngay thẳng và trong sạch.

Lạy Chúa Giê-su, xin cho chúng con biết vâng theo lời dạy của Chúa, để hân hoan giữ luật Chúa và Hội thánh truyền trong tinh thần yêu mến và liên kết trong Ngài, hầu cho luật không còn là gánh nặng, nhưng giúp chúng con nên giống Chúa hơn. Amen

THỨ NĂM TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,20-26

"Vậy, Thầy bảo cho anh em biết, nếu anh em không ăn ở công chính hơn các Kinh sư và người Pha-ri-sêu, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời.

"Anh em đã nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ giết người; ai giết người, thì đáng bị đưa ra toà. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: Ai giận anh em mình, thì đáng bị đưa ra toà. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì đáng bị đưa ra trước Thượng Hội Đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì đáng bị lửa hoả ngục thiêu đốt. Vậy, nếu khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sực nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hoà với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình. Anh hãy mau mau dàn xếp với đối phương, khi còn đang trên đường đi với người ấy tới cửa công, kéo người ấy nộp anh cho quan toà, quan toà lại giao anh cho thuộc hạ, và anh sẽ bị tống ngục. Thầy bảo thật cho anh biết: anh sẽ không ra khỏi đó, trước khi trả hết đồng xu cuối cùng.

II. SUY NIỆM

Mở đầu bài Tin Mừng, Chúa Giê-su đã mời gọi các môn đệ phải công chính hơn các Kinh sư, không phải xét theo tiêu chí luân lý đạo đức, nhưng đòi hỏi phải gắn bó với Chúa và đặt sự công chính trên nền tảng là chính Người, thay vì chỉ hài lòng với sự công chính theo kiểu các Kinh sư tự mãn vào việc tuân giữ Luật Mô-sê.

Tiếp tục về bài giảng kiện toàn lề luật, Chúa Giê-su giải thích sự kiện toàn giới răn thứ năm trong Thập Điều: “chớ giết người”:

Luật Môsê quy định kẻ giết người phải bị đem ra toà xử, và tùy nghi luật lấy lại sự công bằng đúng sai xét về mặt xã hội và được áp dụng *mắt đền mắt răng đền răng* khi phạm nhân đã hành động sai.

Sự kiện toàn của luật Tin Mừng không chỉ dừng lại ở hành động cụ thể tay chân mới là tội, mà ngay cả việc giận hờn mắng nhiếc nhau đã xứng bị đem ra hội đồng và đáng phải sa hoả ngục rồi. Thật vậy, giết nhau không chỉ dừng lại ở thể xác, nhưng bằng lời lẽ và hiểm kế thâm độc còn đáng sợ hơn biết chừng nào...

Sự kiện toàn không chỉ dừng lại ở tính tương quan con người, mà là thành tương quan đối với Thiên Chúa, xúc phạm đến nhau tức là xúc phạm đến Thiên Chúa và xứng đáng bị lửa hoả ngục thiêu đốt.

“Khi anh sắp dâng lễ vật trước bàn thờ, mà sự nhớ có người anh em đang có chuyện bất bình với anh, thì hãy để của lễ lại đó trước bàn thờ, đi làm hoà với người anh em ấy đã, rồi trở lại dâng lễ vật của mình” (Mt 5,20-26).

Có câu chuyện kể rằng: Một ngày Chúa Nhật kia, có hai bà đang cãi nhau và nhiếc mắng nhau thậm tệ, bỗng nhiên tiếng chuông nhà thờ đổ báo giờ lễ chiều, một bà vội bảo bà kia: *“Mày đợi đấy, để tao đi lễ tao rước lễ đã, rồi về tao hay tội cho...”*

Nghe câu chuyện này, thiết nghĩ bà kia đi lễ và rước lễ lấy sức ra xử nhau tiếp? Chúa Giê-su nói với chúng ta rằng, của lễ của chúng ta không có giá trị gì trước mặt Người nếu trong tâm hồn chúng ta đang ngổn ngang những oán giận hờn ghét tha nhân.

Hãy giải quyết với nhau khi còn dọc đường, đừng để khi đến toà rồi thì đã muộn. Chúa Giê-su nhắc nhở chúng ta, bao lâu chúng ta còn thời giờ (trong thời đại chúng ta đang sống), hãy lo giao hoà với Chúa, với anh em và lo canh tân đời sống, đừng để khi phải ra trước toà chung thẩm, chúng ta không còn cơ hội để sửa sai nữa, và chúng ta sẽ phải đền trả nơi luyện tội cho tới khi đủ số đủ ngày (đồng kềm cuối cùng).

Lạy Chúa Giê-su, xin cho chúng con biết sống công chính theo lẽ luật Chúa dạy, là không làm hại tha nhân cả trong tư tưởng, lời nói và việc làm, để mỗi lần đến trước nhan Chúa và dâng hy lễ, tâm hồn chúng con thanh thản vì được Chúa yêu thương tha thứ, như chúng con đã từng tha thứ cho tha nhân. Amen

THỨ SÁU TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,27-32

“Anh em đã nghe Luật dạy rằng: Chớ ngoại tình. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: ai nhìn người phụ nữ mà thèm muốn, thì trong lòng đã ngoại tình với người ấy rồi. Nếu mắt phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy móc mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân bị ném vào hoả ngục. Nếu tay phải của anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt mà ném đi; vì thà mất một phần thân thể, còn hơn là toàn thân phải sa hoả ngục.

“Luật còn dạy rằng: Ai rẫy vợ, thì phải cho vợ chứng thư ly dị. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: ngoại trừ trường hợp hôn nhân bất hợp pháp, ai rẫy vợ là đẩy vợ đến chỗ ngoại tình; và ai cưới người đàn bà bị rẫy, thì cũng phạm tội ngoại tình.

II. SUY NIỆM

Tiếp nối phần nói về sự kiện toàn lề luật của Chúa Giê-su, bài Tin Mừng hôm nay đề cập đến việc “cấm ngoại tình” từ tư tưởng, lời nói đến hành động và phải xa lánh dịp tội cách dứt khoát.

1. Tránh xa dịp tội

Việc Chúa Giê-su nói cái gì trở nên dịp tội thì hãy lo cắt đi, chấp nhận mất một bộ phận mà tránh được hoả ngục. Ở đây không hiểu theo nghĩa đen là phải chặt tay móc mắt, vì nếu thế thì không còn ai toàn vẹn vì bản năng yếu đuối của con người. Điều Chúa muốn nói ở đây chính là “phòng bệnh hơn chữa bệnh”. Nghĩa là phải cắt đi và xa lánh những nguy cơ có thể đẩy chúng ta đến phạm tội, dù phải chấp nhận phần thiệt về mình, như lánh xa những ấn phẩm đen, không đến những nơi chốn không thích hợp, tránh dùng những thức uống làm mình mất kiểm soát...

Luật Môsê chỉ cấm ngoại tình bằng hành động, nhưng Chúa Giê-su muốn con cái Thiên Chúa phải có một tâm hồn trong sạch từ tư tưởng đến lời nói việc làm. Khi trong lòng có ý nghĩ đen tối và ao ước phạm tội thì đã là tội rồi. Toà án thế gian chỉ xử những gì bên ngoài, nhưng Thiên Chúa thấu suốt mọi bí ẩn sẽ xét xử chúng ta từ tâm hồn.

2. Tính bất khả phân ly trong hôn nhân

Luật cũ cho ly dị thực ra không phải Thiên Chúa ban, nhưng vì sự yếu đuối của dân mà Môsê đã chấp nhận. Chúa Giê-su đã kiện toàn theo tinh thần mới khi khẳng định sự bất phân ly của hôn nhân.

Có lần nhóm Biệt phái đến hỏi Chúa Giê-su xem họ có được phép ly dị không? Thay vì trả lời “Có” hay “Không”, thì Chúa Giê-su lại nhắc cho họ điều căn bản là từ thuở ban đầu trong ý định của Thiên Chúa đã muốn con người nam và nữ kết hợp với nhau trong việc cộng tác sáng tạo và bất khả phân ly. Thế nhưng, vì ích kỷ mà con người phản bội dối gian nhau, thiếu tình yêu thương và tha thứ cho nhau... dẫn đến đổ vỡ. Chính vì thế mà Môsê cho phép ly dị như một chọn lựa ngoài ý muốn để giải gỡ cho họ.

Ngày hôm nay, Giáo hội Công giáo vẫn trung thành với luật Chúa là duy trì sự bất khả phân ly, nghĩa là khi một cuộc hôn nhân đã thành sự thì Hội thánh không thể chấp nhận cho ly dị. Vì như lời Chúa Giê-su dạy hôm nay, khi hôn nhân đã thành sự thì việc rẫy vợ là đẩy vợ đến chỗ ngoại tình. Chỉ trừ những trường hợp chứng minh được tiêu hôn, hoặc một số trường hợp được ly thân mà thôi.

Lạy Chúa Giê-su, giữa xã hội hôm nay, mọi giá trị luân lý, nhất là hôn nhân bị đảo lộn, xin cho mọi Ki-tô hữu, đặc biệt là những ai sống bậc vợ chồng, biết chuyên cần cầu nguyện, tránh xa mọi dịp tội, sống hy sinh và vị tha, để xây dựng hôn nhân Ki-tô Giáo vững chắc, từ đó giúp nhau thắng vượt được mọi khó khăn có thể làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Amen.

THỨ BẢY TUẦN X THƯỜNG NIÊN

I. ĐỌC TIN MỪNG: Mt 5,33-37

"Anh em còn nghe Luật dạy người xưa rằng: Chớ bội thề, nhưng hãy trọn lời thề với Đức Chúa. Còn Thầy, Thầy bảo cho anh em biết: đừng thề chi cả. Đừng chỉ trời mà thề, vì trời là ngai Thiên Chúa. Đừng chỉ đất mà thề, vì đất là bệ dưới chân Người. Đừng chỉ Giê-ru-sa-lem mà thề, vì đó là thành của Đức Vua cao cả. Đừng chỉ lên đầu mà thề, vì anh

không thể làm cho một sợi tóc hoá trắng hay đen được. Nhưng hễ "có" thì phải nói "có", "không" thì phải nói "không". Thêm thắt điều gì là do ác quỷ.

II. SUY NIỆM

Giới răn thứ hai trong Thập Điều cấm việc lấy danh Chúa mà thề hay nhân danh Người mà làm điều trái; giới răn thứ tám cấm làm chứng gian hại đồng loại. Còn Chúa Giê-su kiện toàn những điều luật này khi dạy rằng, đừng thề chi cả, cứ có thì nói có và không thì nói không, còn gian dối là bởi ma quỷ:

1. Ý nghĩa giới răn II và VIII trong Thập Điều

Giới răn II:

Theo Cựu Ước: Giới răn thứ hai này dạy ta phải tôn kính tên Chúa. Và bởi vì tên của Chúa cũng thánh như chính Người cho nên tôn kính tên Chúa đòi ta phải thánh hoá tên Người. Cấm dùng tên Chúa để làm những việc không xứng đáng và những việc xấu : Không được dùng tên Chúa để làm những trò ma thuật (như trong 1 số tôn giáo khác). Không được dùng tên Chúa để thề gian dối hoặc dùng tên Chúa một cách vô cơ.

Giới răn VIII:

Tuy giới răn VIII nguyên thuỷ chỉ cấm làm chứng dối trước toà, nhưng bản chất của lời chứng dối chính là nói dối, nên ta cũng có thể hiểu rộng giới răn này cấm những hình thức gian dối khác như nói dối, tung tin đồn sai sự thật, vu khống, hối lộ vv.

Xét theo phương diện tích cực, giới răn này không chỉ cấm làm chứng gian mà còn buộc phải bênh vực sự thật. Tôn trọng sự thật cũng là tôn trọng chính Thiên Chúa vì Thiên Chúa chính là nguồn sự thật, Luật của Người là sự thật (2Sm 7,28; Tv 119,142).

2. Chúa Giê-su kiện toàn

Còn Chúa Giê-su thì bảo: *"Đừng thề chi cả... Những lời của các con phải là 'có' thì nói 'có', 'không' thì nói 'không'"* (Mt 5,33-37). Đây không phải là cấm thề nhưng là dạy phải sống chân thật và tìm lại đúng ý nghĩa của việc thề : nếu đáng chuyện thì mới thề và thề theo sự thật (chính Đức Giê-su cũng đáp lại lời thề của vị Thượng Tế - Mt 26,63).

Khi nói điều này, Chúa Giê-su muốn trong tinh thần mới hãy mặc lấy Thiên Chúa là Đấng Chân Thật để sống trung thực, đối nghịch với mưu mô lọc lừa của ma quỷ là cha đẻ của sự gian dối. Đừng lợi dụng "lời thề" để che dấu sự gian dối của mình và làm hại đến tha nhân.

Lạy Chúa Giê-su, chúng con đang phải sống giữa thế giới ngày hôm nay đầy bon chen lọc lừa, xin giúp chúng con biết sống và làm chứng cho sự thật; giữa những mưu mô của Sa-tan đang dùng những nhóm này phe kia để xuyên tạc về Giáo hội của Chúa, xin giúp chúng con biết cảnh tỉnh và biện phân cùng bảo vệ cho sự thật về đức tin và căn tính của Giáo hội. Amen.